

Số: **2183** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **03** tháng **4** năm 2020

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15/02/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2019;

Trên cơ sở kết quả phân tích tại thông báo số 357/TB-KĐ6 ngày 25/7/2019 của Chi cục Kiểm định Hải quan 6; công văn số 357/KĐHQ-KĐ ngày 05/03/2020 của Cục Kiểm định Hải quan và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: TECTAN SA#& Chất thuộc da hữu cơ (chế phẩm thuộc da TECTAN SA), hàng mới 100%, 25kg/bag, xuất xứ: Trung quốc, dùng trong công nghiệp thuộc da (mục 8 PLTK).

2. Đơn vị xuất khẩu/nhập khẩu: Công ty TNHH RNH Việt Nam;

Địa chỉ: Lầu 1, 170 Bùi Thị Xuân, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam;

Mã số thuế: 0313248506.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10267471186/E21 ngày 31/5/2019 tại Chi cục HQ Ga Đường sắt Quốc tế Đồng Đăng (Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn).

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Chế phẩm có chứa muối natri sulphat và carbonat, phụ gia, dạng bột, thường dùng hỗ trợ ngậm da trong quá trình

thuộc da

5. Kết quả phân loại:

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chế phẩm có chứa muối natri sulphat và carbonat, phụ gia, dạng bột, thường dùng hỗ trợ ngấm da trong quá trình thuộc da

thuộc nhóm **38.24** “*Chất gắn đã điều chế dùng cho các loại khuôn đúc hoặc lõi đúc; các sản phẩm và chế phẩm hóa học của ngành công nghiệp hóa chất hoặc các ngành công nghiệp có liên quan (kể cả các sản phẩm và chế phẩm chứa hỗn hợp các sản phẩm tự nhiên), chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác*”, phân nhóm “- *Loại khác:*”, phân nhóm **3824.99** “- - *Loại khác:*”, phân nhóm “- - - *Loại khác:*”, mã số **3824.99.99** “- - - - *Loại khác*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam./.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: 

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQ Ga Đường sắt Quốc tế Đồng Đăng - Cục HQ tỉnh Lạng Sơn;
- Cục Kiểm định Hải quan và các Chi cục trực thuộc;
- Công ty TNHH RNH Việt Nam (Đ/c: Lầu 1, 170 Bùi Thị Xuân, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL- Hường (3b) 

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Lưu Mạnh Tường